***Thứ hai ngày 16/10/2023***

**Bài 15: LUYỆN TẬP CHUNG (T1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Thực hiện được tính nhẩm phép nhân, phép chia trong bảng đã.

- Tìm được thành phần chưa biết trong phép nhân, phép chia.

- Giải được bài toán thực tế liên quan đến phép tính nhân, phép chia trong bảng.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.

**2. Phẩm chất, năng lực**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập. Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng. Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ. Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập. Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. GV:** Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**2. HS:** SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: (5p)**  - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học: Tìm nhà cho thỏ.  5 x 3 7 x 9 24 : 4 12 : 2  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  + HS đặt tính và tính đúng thì sẽ giúp thỏ tìm được nhà của mình  - HS lắng nghe. |
| **2. Thực hành (25p)**  **Bài 1: Tính nhấm (Làm việc cá nhân).**  - GV yêu cầu HS làm việc CN  - GV tổ chức trò chơi: Truyền điện  **-** GV tổ chức nhận xét, củng cố bảng nhân  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 2: Những phép tính nào dưới đây có kết quả bé hơn 8 (Làm việc cá nhân).**    - GV yêu cầu HS làm việc CN  - GV tổ chức cho HS lên bảng chữa bài  **-** GV tổ chức nhận xét, củng cố bảng chia  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 3: Số (Làm việc cá nhân)**    - GV cho HS làm bài tập vào vở.  - Gọi HS chữa bài, HS nhận xét lẫn nhau, củng cố tìm thành phần chưa biết của phép nhân, phép chia  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 4: (Làm việc cá nhân)**  - GV gọi HS đọc đề; HD phân tích đề:  [+ Đề bài cho biết gì, h](https://blogtailieu.com/)ỏi gì?  [+ Cần thực hiện phép](https://blogtailieu.com/) tính gì?  - GV cho HS làm bài tập vào vở.  - Gọi HS chữa bài, HS nhận xét lẫn nhau. Củng cố cách giải và trình bày bài giải bài toán có lời văn liên quan đến phép nhân  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 5: Số (Dành cho HS Khá – Giỏi)**  - GV cho HS quan sát hình để nhận ra mối quan hệ giữa các số đã cho ở đỉnh và trên mỗi cạnh của hình tam giác.  - Gọi HS chữa bài, HS nhận xét lẫn nhau, củng cố tính nhẩm phép nhân, phép chia đã học  - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS làm việc cá nhân.  - HS tham gia chơi: Mỗi bạn nêu kết quả của một phép tính  - HS nhận xét  - HS làm việc cá nhân.  - HS lên bảng tìm phép tính có kết quả bé hơn 8  - HS nhận xét, đối chiếu bài.  - Lắng nghe, ghi nhớ cách thực hiện  ­­  - HS làm việc cá nhân.  - HS lên bảng điền số    - HS nhận xét, đối chiếu bài  - HS đọc đề;  - Trả lời.  - HS làm vào vở.  Bài giải  Việt xếp số cái li là:  6 x 5 = 30 ( cái)  Đáp số: 30 cái li  - Chữa bài; Nhận xét.  - HS quan sát và làm bài  - HS làm vào vở. |
| **3. Vận dụng. (5p)**  **-** GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi Ai nhanh, ai đúng? để học sinh thuộc các bảng nhân, chia đã học  + Bài tập: Số ?  - Nhận xét, tuyên dương | - HS tham gia chơi TC để vận dụng kiến thức đã học vào làm BT.  - Đáp án: 16; 8; 5; 42; 6; 6; 20; 4; 27;6;9;7 |
|  | |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC** (Nếu có)

........................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................

***Thứ hai ngày 16/10/2023***

**LUYỆN TOÁN:** ÔN LUYỆN

**Tìm số bị chia, số chia**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

***1. Kiến thức, kĩ năng:***

- Giúp học sinh củng cố kiến thức, kĩ năng:

+ Biết cách tìm số bị chia, số chia trong phép chia.

+ Vận dụng vào bài tập, bài toán thực tế có liên quan.

**2. Phẩm chất, năng lực.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng. Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ. Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập. Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

***1. Giáo viên:*** Vở bài tập Toán; các hình ảnh trong SGK

***2. Học sinh:*** Vở bài tập toán, bút, thước

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động**  - GV tổ chức cho Hs hát  - GV dẫn dắt vào bài mới  - Gv nêu yêu cầu cần đạt của tiết học:  + Biết cách tìm số bị chia, số chia trong phép chia.  + Vận dụng vào bài tập, bài toán thực tế có liên quan. | - HS thực hiện  - HS lắng nghe |
| **2. Luyện tập**  **Hoạt động 1:** GV giao BT cho HS làm bài.  - Gv lệnh: HS chưa đạt chuẩn làm bài 1, 2/ 36 Vở Bài tập Toán.  - Gv lệnh: HS đạt chuẩn làm bài 1, 2, 3, 4/ 36 Vở Bài tập Toán.  - GV cho Hs làm bài trong vòng 15 phút.  - Gv quan sát, giúp đỡ, nhắc nhở tư thế ngồi học cho Hs; chấm chữa bài và gọi Hs đã được cô chấm chữa lên làm bài.  - HS làm xong bài GV cho HS đổi vở kiểm tra bài cho nhau. | - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở.  - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở.  -Hs làm bài  - HS cùng bàn đổi vở kiểm tra bài. |
| **Hoạt động 2:** Chữa bài:  - GV gọi HS chữa lần lượt các bài:  **\* Bài 1: Số? (VBT tr.36)**  - Cho HS quan sát và nêu kết quả bài tập  - Tương tự HS nêu kết quả các bài còn lại  - GV nhận xét bài làm trên bảng, khen học sinh thực hiện tốt.  *=>Gv chốt cách tìm số bị chia, số chia.* | - Học sinh trả lời:  a)36 : 4 = 9. Vì muốn tìm số bị chia ta lấy thương nhân với số chia. Ta lấy: 9 x 4 = 36  - HS nối tiếp trả lời các bài câu a)  b) 18 : 9 = 2. Vì muốn tìm số chia ta lấy số bị chia chia cho thương. Ta lấy: 18 : 2 = 9  - HS nối tiếp trả lời các bài câu a)  - Học sinh nhận xét |
| **\* Bài 2: Số? (VBT/36)**  - GV tổ chức chơi trò chơi. 2 đội tham gia chơi, mỗi đội 4 bạn. Đội nào điền kết quả nhanh và đúng sẽ giành chiến thắng.  - GV nhận xét trò chơi, sửa đáp án và tuyên dương đội chơi thắng.  *=> Gv chốt cách tìm số bị chia, số chia..* | - HS lắng nghe cách tham gia trò chơi  - HS tham gia chơi  - HS nhận xét  - HS lắng nghe |
| **\* Bài 3: Nối (theo mẫu) VBT/36**  ***Có 30 khách du lịch đi tham quan trên các thuyền. Biết rằng mỗi thuyền có 6 khách du lịch. Hỏi có mấy thuyền chở khách du lịch như vậy?***  - GV yêu cầu 2 HS xác định dữ kiện bài toán.  - Muốn biết có mấy thuyền chở hết 30 khách du lịch thì phải làm sao?  - Yêu cầu 1 HS trình bày bài làm của mình.  - GV nhận xét, tuyên dương  *=> Gv chốt cách vận dụng giải các bài tập, bài toán thực tế có liên quan.* | - 2 HS xác định bài toán cho biết và bài toán hỏi.  - Lấy số khách du lịch chia cho số khách trên 1 thuyền chở được.  - Lớp quan sát, nhận xét  Bài giải:  Số thuyền chở khách du lịch là:  30 : 6 = 5 (thuyền)  Đáp số: 5 thuyền |
| **\* Bài 4: VBT/36**  - GV yêu cầu Hs đọc đề toán.  - Xác định đặc điểm các số bài toán cho.  - Theo em muốn lập được phép nhân thì ta sẽ làm như thế nào?  - Còn lập phép chia thì sao?  - Yêu cầu HS làm việc nhóm 2, đại diện nhóm trình bày.  - GV nhận xét, tuyên dương  *=> Gv chốt cách vận dụng giải các bài tập, bài toán thực tế có liên quan.* | - HS đọc  - Có 2 số có 2 chữ số: 35 và 24; có 3 số có 1 chữ số: 3,7,5  - Lấy 2 số có 1 chữ số nhân với nhau, nhẩm được kết quả thích hợp với yêu cầu của bài toán (số có 2 chữ số)  - Lấy số có 2 chữ số lần lượt chia cho số có 1 chữ số để có kết quả thích hợp với số bài toán cho.  - phép nhân: 7x5=35; 5x7=35  - phép chia: 35:5=7; 35;7=5 |
| **3. Vận dụng**  - GV tổ chức HS trò chơi: “Ai nhanh hơn”  - GV nêu cách chơi: Chia 2 đội, mỗi thành viên trong đội nối tiếp điền kết quả vào ô trống.  - GV nhận xét, tuyên dương các bạn chơi  - GV nhận xét giờ học.  - GV dặn HS về xem lại bài và chuẩn bị bài sau. | - HS nghe  - HS tham gia chơi    - HS lắng nghe |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**  ..............................................................................................................................  .............................................................................................................................. | |

***Thứ ba ngày 17/10/2023***

**Bài 15: LUYỆN TẬP CHUNG (T2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Thực hiện được tính nhẩm phép nhân, phép chia trong bảng đã học.

- Tìm được thành phần chưa biết trong phép nhân, phép chia.

- Xác định được của một hình; và của một nhóm đồ vật.

- Giải được bài toán thực tế liên quan đến phép tính nhân, phép chia trong bảng.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.

**2. Phẩm chất, năng lực.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập. Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng. Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ. Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập. Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. GV:** Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**2. HS:** SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: (5p)**    - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  - HS lắng nghe. |
| **2. Luyện tập: (20p)**  **Bài 1: Tính nhấm (Làm việc cá nhân).**    - GV yêu cầu HS làm việc CN  - GV tổ chức trò chơi: Truyền điện  **-** GV tổ chức nhận xét, củng cố bảng nhân  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 2: Mẹ của Mai mua về 45 bông hoa. Mẹ bảo Mai mang hoa về cắm hết vào các lọ, mỗi lọ có 9 bông. Hỏi Mai cắm được bao nhiêu lọ hoa như thế?(Làm việc cá nhân).**  - GV gọi HS đọc đề; HD phân tích đề:  [+ Đề bài cho biết gì, h](https://blogtailieu.com/)ỏi gì?  [+ Cần thực hiện phép](https://blogtailieu.com/) tính gì?  - GV cho HS làm bài tập vào vở.  - Gọi HS chữa bài, HS nhận xét lẫn nhau. Củng cố cách giải và trình bày bài giải bài toán có lời văn liên quan đến phép nhân  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 3: (Làm việc nhóm đôi)**    - GV cho HS làm bài tập vào vở.  - Gọi HS chữa bài, HS nhận xét lẫn nhau, củng cố xác định được của một hình của một nhóm đồ vật    - Gọi HS chữa bài, HS nhận xét lẫn nhau, củng cố xác định được và của một nhóm đồ vật  - GV nhận xét, tuyên dương.  **3. Trò chơi: ( 4p)**  - GV mời HS nêu cách chơi    - Gv tổ chức cho HS chơi theo nhóm ( khi bạn chơi thì các bạn trong nhóm giám sát)  - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS làm việc cá nhân.  - HS tham gia chơi: Mỗi bạn nêu kết quả của một phép tính  - HS nhận xét  - HS đọc đề;  - Trả lời.  - HS làm vào vở.  *Bài giải*  *Mai cắm được số lọ hoa là:*  *45 : 9 = 5 ( lọ )*  *Đáp số: 5 lọ hoa*  - Chữa bài; Nhận xét.  - HS thảo luận nhóm đôi.  - HS làm bài vào vở.  - HS lên bảng khoanh  - Đáp án : A và C  - Lắng nghe, ghi nhớ cách thực hiện  - HS thảo luận  - HS tham gia chơi  - HS lên bảng điền số  - Đáp án : số con ếch là 3 con  con ếch là 2 con |
| **4. Vận dụng. (3p)**  - Nhận xét, tuyên dương | - Lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC** (Nếu có)

........................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................

***Thứ tư ngày 18/10/2023***

**Bài 16: ĐIỂM Ở GIỮA, TRUNG ĐIỂM CỦA ĐOẠN THẲNG (TIẾT 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- HS nhận biết được điểm ở giữa, trung điểm của đoạn thẳng.

- Xác định được ba điểm thẳng hàng qua hình ảnh trực quan.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**2. Phẩm chất, năng lực.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập. Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng. Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ. Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập. Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. GV:** Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**2. HS:** SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: ( 5p)**  - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.    - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  + HS nêu nhanh KQ  - HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá: ( 20p)**  [- GV hỏi HS:](https://blogtailieu.com/)  [+ Nam nhờ Việt làm gì?](https://blogtailieu.com/)  [+ Rô bốt đã nói gì với Việt ?](https://blogtailieu.com/)  - GV mời 2 HS đọc lại lời thoại của Nam và Rô bốt  - GV yêu cầu HS quan sát hình ảnh minh họa điểm ở giữa  a.    - GV chốt: **A, B, C là ba điểm thẳng hàng**  **B là điểm ở giữa hai điểm A và C**  - GV yêu cầu HS nhắc lại  b. - GV yêu cầu HS quan sát hình ảnh minh họa trung điểm của đoạn thẳng    - GV chốt:  **+ H là điểm ở giữa hai điểm D và E.**  **+ Độ dài đoạn thẳng DH bằng độ dài đoạn thẳng HE, viết là DH = HE**  **+ H được gọi là trung điểm của đoạn thẳng DE**  - GV yêu cầu HS nhắc lại | - HS nêu  - HS nêu  - HS quan sát tranh  - HS nhắc lại  - HS quan sát  - Lắng nghe |
| **Bài 1: (Làm việc cá nhân- nhóm đôi).**    - GV yêu cầu HS làm việc CN sau đó thảo luận nhóm đôi  **-** GV tổ chức nhận xét, củng cố nhận biết được điểm ở giữa, trung điểm của đoạn thẳng.  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 2: (Làm việc cá nhân- nhóm đôi).**    - GV yêu cầu HS làm việc CN sau đó thảo luận nhóm đôi  **-** GV tổ chức nhận xét, củng cố xác định được ba điểm thẳng hàng qua hình ảnh trực quan.  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 3: Nêu tên trung điểm của các đoạn thẳng AC, BD trong hình vẽ (Làm việc cá nhân)**    - GV yêu cầu HS làm việc CN sau đó thảo luận nhóm đôi  ( Dựa vào độ dài của mỗi đoạn thẳng theo đơn vị là số cạnh của ô vuông)  - Gọi HS chữa bài, HS nhận xét lẫn nhau.  **\*** Củng cố xác định được ba điểm thẳng hàng qua hình ảnh trực quan.  - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS đọc yêu cầu, làm việc cá nhân.  - Đáp án: Đ/Đ/S/S  - HS nhận xét, đối chiếu bài.  - Lắng nghe.  - HS đọc yêu cầu, làm việc cá nhân.  - HS trả lời  - Đáp án:  a. Ba điểm thẳng hàng trong hình vẽ: A, H, B; H, M, K; C, K, D  b. Điểm H ở giữa hai điểm A và B  c. Điểm M là trung điểm của đoạn thẳng HK vì M là điểm ở giữa H và K, MH = MK  - HS nhận xét, đối chiếu bài.  - Lắng nghe.  - HS đọc đề;  - HS làm bài  - Trả lời: Điểm H là trung điểm của đoạn thẳng AC; điểm G là trung điểm của đoạn thẳng BD  - HS nhận xét, đối chiếu bài.  - Lắng nghe, ghi nhớ cách thực hiện |
| **3. Vận dụng. ( 5p)**  **-** GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi Ai nhanh, ai đúng? để học sinh xác định trung điểm của đoạn thẳng  - Nhận xét, tuyên dương | - HS tham gia chơi TC để vận dụng kiến thức đã học vào làm BT. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC** (Nếu có)

........................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................

***Thứ năm ngày 19/10/2023***

**Bài 16: ĐIỂM Ở GIỮA, TRUNG ĐIỂM CỦA ĐOẠN THẲNG (TIẾT 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- HS nhận biết được điểm ở giữa, trung điểm của đoạn thẳng.

- Xác định được ba điểm thẳng hàng qua hình ảnh trực quan.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**2. Phẩm chất, năng lực.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập. Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng. Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ. Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập. Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. GV:** Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**2. HS:** SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:**  - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  \* P là nằm giữa hai điểm nào?    - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  + HS nêu nhanh KQ  - HS lắng nghe. |
| **2. Luyện tập, thực hành:**  **Bài 1: (Làm việc cá nhân- nhóm đôi).**    - GV yêu cầu HS làm việc CN sau đó thảo luận nhóm đôi  **-** GV tổ chức nhận xét, củng cố nhận biết được điểm ở giữa, trung điểm của đoạn thẳng dựa vào số đo độ dài của đoạn thẳng  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 2:** Xác định trung điểm của đoạn thẳng MN và đoạn NP? (Làm việc cá nhân- nhóm đôi).    - GV yêu cầu HS làm việc CN sau đó thảo luận nhóm đôi  ( Để xác đinh được trung điểm của mỗi đoạn thẳng thì phải xác định được độ dài của mỗi đoạn thẳng đó  **-** GV tổ chức nhận xét, củng cố xác định trung điểm của đoạn thẳng vẽ trên lưới ô vuông  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 3: Nêu tên trung điểm của các đoạn thẳng AC, BD trong hình vẽ (Làm việc cá nhân)**  - GV yêu cầu HS làm việc CN sau đó thảo luận nhóm đôi    - Gọi HS trình bày.  - Gọi HS chữa bài, HS nhận xét lẫn nhau.  **\*** Củng cố bài toán ứng dụng trung điểm của đoạn thẳng  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 4: (Làm việc cá nhân)**  Việt có một đoạn dây dài 20 cm. Nếu Việt không dùng thước có vạch chia xăng – ti – mét thì bạn ấy làm như nào để cắt được một đoạn dây có độ dài 10 cm từ một đoạn dây ban đầu?  - GV yêu cầu HS làm việc CN sau đó thảo luận nhóm đôi  - Gv chuẩn bị 1 đoạn dây dài 20 cm để cho HS thực hành xác định trung điểm của băng giấy  **\*** Củng cố bài toán thực tế ứng dụng trung điểm của đoạn thẳng  - GV nhận xét, tuyên dương | - HS đọc yêu cầu  - HS làm việc cá nhân.  - HS trả lời  - Đáp án: a. M nằm giữa A và B và AM = MB = 3cm nên M là trung điểm của đoạn thẳng AB  b. B nằm giữa A và C, AB = 6 cm, BC = 7 cm. Vậy B không là trung điểm của đoạn thẳng AC  - HS nhận xét, đối chiếu bài.  - Lắng nghe.  - HS đọc yêu cầu  - HS làm việc cá nhân.  - HS trả lời  - Đáp án:  Điểm I là trung điểm của đoạn thẳng MN vì 3 điểm M, I, N thẳng hàng và mỗi đoạn IM, IN có độ dài bằng 2 lần cạnh ô vuông  - HS nhận xét, đối chiếu bài.  - Lắng nghe.  - HS đọc đề; thảo luận trả lời.  - Trả lời: Cào cào nhảy thêm 2 bước để để đến trung điểm của đoạn thẳng AB  - HS nhận xét, đối chiếu bài.  - Lắng nghe, ghi nhớ cách thực hiện  - HS đọc đề;  - HS thực hành: Gập đôi bang giấy đó rồi cắt tại trung điểm của của băng giấy  - HS nhận xét, đối chiếu bài.  - Lắng nghe, ghi nhớ cách thực hiện |
| **3. Vận dụng (5p)**  **-** GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi Ai nhanh, ai đúng? để học sinh biết ứng dụng bài toán thực tế vào cuộc sống  + Bài tập: Rô bốt có một đoạn dây dài 20 cm. Nếu rô bốt không dùng thước có vạch chia xăng – ti – mét thì bạn ấy làm như thế nào để cắt một đoạn dây có độ dài 5cm từ đoạn dây ban đầu  - Nhận xét, tuyên dương | - HS tham gia chơi TC để vận dụng kiến thức đã học vào làm BT.  - Hs suy nghĩ và trả lời ( thực hành)  - Lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC** (Nếu có)

........................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................

***Thứ sáu ngày 20/10/2023***

**Bài 17: HÌNH TRÒN. TÂM, BÁN KÍNH, ĐƯỜNG KÍNH CỦA HÌNH TRÒN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Nhận biết được các yếu tố của hình tròn: tâm, bán kính, đường kính.

- Sử dụng com pa vẽ được đường tròn.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

- Qua thực hành, luyện tạp, HS phát triển được năng lực giải quyết vấn đề.

**2. Phẩm chất, năng lực..**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ. Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập. Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. GV:** Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**2. HS:** SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: - Hát (3p)**  - GV dẫn dắt vào bài mới  **2. Khám phá: (10p)**  - [GV cho HS quan sá](https://blogtailieu.com/)t hình vẽ, đọc lời thoại của Nam và Rô-[bốt trong SHS để bước](https://blogtailieu.com/) ra vẽ được đường tròn bằng đĩa và com pa.  a, [GV cho HS xem mô h](https://blogtailieu.com/)ình hình tròn có đầy đủ tâm, bán kinh, [đường kính như trong](https://blogtailieu.com/) [SHS rồi giới thiệu cá](https://blogtailieu.com/)c thành phần của hình tròn cho HS. [Trong trường hợp không](https://blogtailieu.com/) có mô hình thì chiếu hình vẽ trong mục a của SHS lên.  - GV có thể yêu cầu HS tự vẽ thêm một bán kính  và một đ[ường kính khác của hình](https://blogtailieu.com/) tròn. Với yêu cầu này thì cần phải có sẵn hình tròn trên phi[ếu học tập để HS thao tác.](https://blogtailieu.com/)  - GV quan sát và nhận xét của bài HS  [- GV cho HS xem một](https://blogtailieu.com/) mô hình khác, kẻ hai đường kính AB [và CD cắt nhau tại I, yêu](https://blogtailieu.com/) [cẩu HS kể tên tâm, cá](https://blogtailieu.com/)c bán kính và đường kính của hình tròn nà[y](https://blogtailieu.com/).  [b. Dùng com pa](https://blogtailieu.com/) vẽ dường tròn tâm O  [GV giới thiệu tình h](https://blogtailieu.com/)uống: Bạn Nam dùng đĩa vẽ một đư[ờng tròn. GV dân dắt đến](https://blogtailieu.com/) sự cẩn thiết của com pa, chẳng hạn: “Mặc dù dùng đĩa, bạ[n Nam có thể vẽ được một](https://blogtailieu.com/) [đường tròn, nhưng n](https://blogtailieu.com/)ếu bạn ấy muốn vẽ một đường tròn to [hơn hoặc bé hơn thì sao?”](https://blogtailieu.com/)  [GV thực hiện mẫu s](https://blogtailieu.com/)ử dụng com pa vẽ đường tròn lên bả[ng:](https://blogtailieu.com/)  [+ Chọn một điểm làm](https://blogtailieu.com/) tâm bất kì;  + Đặt chân trụ com pa vào tâm.  [+ Quay com pa để vẽ đ](https://blogtailieu.com/)ường tròn.  [GV cho HS sử dụng](https://blogtailieu.com/) com pa vẽ một đường tròn vào vở rồi [cho các em nhận xét chéo](https://blogtailieu.com/) [theo cặp.](https://blogtailieu.com/)  [Lưu ý: Khi nói](https://blogtailieu.com/) “đường tròn” là chỉ nét ngoài hay là “diềm/[biên” của hình tròn; trong](https://blogtailieu.com/) khi hình tròn bao gốm cả phần bên trong.  **3. Luyện tập, thực hành:**  **\* Hoạt động: (8p)**  [Củng cố nhận biết các](https://blogtailieu.com/) thành phần cùa hình tròn  Description: https://img.loigiaihay.com/picture/2022/0303/bai-1-trang-53.PNG  - [Yêu cầu HS viết câu](https://blogtailieu.com/) trả lời vào vở, chẳng hạn: “a) Hình [tròn có tâm bán k](https://blogtailieu.com/)ính ... và đường kính ...”  - GV có thể đặt câu hỏi: “Tại sao CD không phải là đườn[g £](https://blogtailieu.com/) [kính của hình tròn?](https://blogtailieu.com/)”   |  |  | | --- | --- | | - [GV cỏ thế lấy thêm](https://blogtailieu.com/) phản ví dụ vể đường kính như hình [bên (EG không phải](https://blogtailieu.com/) đường kinh cùa hình tròn bên).  E | Description: C:\Users\admin\AppData\Local\Temp\FineReader11.00\media\image90.jpeg | | - HS tham gia Hát  - HS lắng nghe.  - Một HS đọc lởi thoại của Mai, một HS đọc lởi thoại của [Rô-bốt.](https://blogtailieu.com/)  - HS trả lời [những bán kính](https://blogtailieu.com/) [khác trong hình](https://blogtailieu.com/) là OA, OB  - HS vẽ một bán kính và đường kính khác vào phiếu bài tập.  - HS trình bày bài trên lớp.  - HS nhận xét, bổ sung.  [- HS xem một](https://blogtailieu.com/) mô hình khác kẻ hai đường kính AB.  [- HS kể tên tâm, cá](https://blogtailieu.com/)c bán kính và đường kính của hình tròn nà[y](https://blogtailieu.com/).  - HS quan sát GV vẽ.    - HS [sử dụng](https://blogtailieu.com/) com pa vẽ một đường tròn vào vở rồi [cho các em nhận xét chéo](https://blogtailieu.com/) [theo cặp.](https://blogtailieu.com/)  - HS viết câu trả lời vào vở.  a) Hình tròn tâm O, bán kính OP, đường kính MN.  b) Hình tròn tâm I, bán kính IA, đường kính AB. |
| \* [**Luyện tập**](https://blogtailieu.com/)**: (10p)**  **[Bài 1.](https://blogtailieu.com/)**  [- Câu a:](https://blogtailieu.com/)  Vẽ đường tròn tâm O  - GV yêu cầu HS vẽ đường tròn tâm O  - GV quan sát, nhận xét.  [**Câu b:** HS chủ động](https://blogtailieu.com/) vẽ thêm bán kính và đường kính tuỳ [ý rồi đặt tên theo yêu cầu](https://blogtailieu.com/) để bài.  [Lưu ý: Hình vẻ min](https://blogtailieu.com/)h hoạ trong sách thể hiện một nữ n[ghệ sĩ xiếc đang biếu diễn](https://blogtailieu.com/) [múa lụa, dải lụa uốn](https://blogtailieu.com/) lượn mém mại tạo thành những vòn[g](https://blogtailieu.com/) tròn.  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  ***Bài 2:*** Bài toán có một sổ cách tiếp cận khác nhau.  ***-*** GVHDHS làm bài vào vở.  ***-*** Yêu cầu HS trình bày kết quả.  [+ Bài tập chỉ yêu cầu đ](https://blogtailieu.com/)ặt phép tính để tìm ra câu trả lời.  - Gọi HS nêu kết quả, HS nhận xét lẫn nhau.  - GV nhận xét tuyên dương.  GV chốt:  *Mỗi hình tròn đều có bán kính 7 cm nên AB = CD = 7 cm*  *Ta thấy độ dài đoạn thẳng BO và OC đều bằng 2 lần bán kính.*  *Nên BO = OC = 7 x 2 = 14 cm*  *Độ dài đường gấp khúc ABCD là*  *7 + 14 + 14 + 7 = 42 (cm)*  *Vậy bọ ngựa phải bò 42 cm.* | - HS sử dụng com pa vẽ đường tròn có tâm O vào vở.  - Kiểm tra chéo vở theo cặp.  Description: https://img.loigiaihay.com/picture/2022/0303/tr-loi-bai-2-trang-53.png  - HS lắng nghe, làm bài tập vào vở.  - HS trình bày kết quả.  - HS trả lời.  - Lắng nghe. |
| **4. Vận dụng: (3p)**  **- V**ận dụng bằng các hình thức như trò chơi sau bài học để học sinh nhận biết được các yếu tố của hình tròn: tâm, bán kính, đường kính.  - HS về sử dụng com pa vẽ được đường tròn. Có đường kính, bán kính cho gia đình quan sát.  - Nhận xét tiết học, tuyên dương | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + HS lắng nghe và trả lời. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC** (Nếu có)

........................................................................................................................................................

........................................................................................................................................................